TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN S** **TỈNH PHÚ T**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 67 /2023/QĐST-HNGĐ	*Tân Sơn, ngày 30 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 87/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Hà Thị V**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: xóm C, xã Mỹ T, huyện Tân S, tỉnh Phú T.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Nguyên đơn: Ông Bùi Đức Dũng – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú T.

Bị đơn: Anh **Hà Văn X**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: xóm C, xã Mỹ T, huyện Tân S, tỉnh Phú T.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Bị đơn: Ông Lã Thành Công – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú T

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2023.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị V và anh Hà Văn X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Hà Thị V và anh Hà Văn X cả hai đều xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Hà Châm A, sinh ngày 07/11/2021. Khi ly hôn cả hai anh, chị thống nhất, thỏa thuận là.

Giao cho chị Hà Thị V được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và

nuôi dưỡng cháu Hà Châm A, kể từ ngày chấm dứt hôn nhân cho đến khi cháu A khôn lớn, thành niên và anh X không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị V cho cháu Anh vì chị V tự nguyện không yêu cầu. Anh X được quyền thăm nom, chăm sóc, gặp con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung, công sức đóng góp và các vấn đề khác cả hai thỏa thuận tự giải quyết không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hà Thị V và anh Hà Văn X được miễn toàn bộ án phí Dân sự ly hôn sơ thẩm vì Chị V và anh X là người dân tộc thiểu số sống ở xóm C có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của xã Mỹ T, huyện Tân S, tỉnh Phú T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự./.*

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tân S;
- UBND xã Mỹ T
- CCTHSDS huyện Tân S;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Văn Côn